

Số: 138 /CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 08 năm 2026

V/v: góp ý dự thảo Thông tư quy định về kiểm  
dịch động vật, sản phẩm động vật

**Kính gửi: - Bộ Nông nghiệp và Môi trường  
- Cục Chăn nuôi và Thú y**

Phúc đáp công văn số 8846/BNMT-CNTY ngày 06/8/2026 của Bộ NNMT về việc lấy ý kiến đối với Dự thảo Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật (*sau đây gọi tắt là Dự thảo*), trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý từ các doanh nghiệp hội viên, Hiệp hội Chế biến và XK Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin có một số ý kiến góp ý như sau:

**I. VỀ QUY ĐỊNH ĐỊA ĐIỂM LẤY MẪU KIỂM DỊCH ĐỐI VỚI SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT THỦY SẢN NK**

**1. Vấn đề vướng mắc**

Tại điểm đ khoản 2 Điều 26 dự thảo Thông tư quy định:

***“Điều 26. Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản NK để tiêu thụ trong nước***

**2. Khai báo kiểm dịch**

*đ) Tại cửa khẩu nhập hoặc nơi tập kết hàng hóa, Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu kiểm tra thực trạng hàng hóa, đối chiếu thông tin lô hàng với hồ sơ kiểm dịch. Trường hợp đáp ứng yêu cầu, Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư này và cấp Giấy chứng nhận vận chuyển theo mẫu 10 TS quy định tại Phụ lục Vb ban hành kèm theo Thông tư này để chủ hàng vận chuyển về kho bảo quản theo đề nghị của chủ hàng (kho phải bảo đảm điều kiện bảo quản hàng hóa). Chủ hàng phải chịu trách nhiệm trong việc vận chuyển, bảo quản hàng hóa;*

*Trường hợp sản phẩm động vật thủy sản không thể lấy mẫu tại cửa khẩu hoặc tại nơi tập kết hàng hóa thì Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu thực hiện lấy mẫu kiểm dịch tại kho bảo quản;”*

Quy định này trên thực tế có thể dẫn đến việc nhiều lô hàng phải chờ lấy mẫu, xét nghiệm tại khu vực cửa khẩu hoặc nơi tập kết trước khi được vận chuyển về kho bảo quản của doanh nghiệp. Đối với các lô hàng thủy sản đông lạnh, đặc biệt là các lô hàng có khối lượng lớn, việc lấy mẫu và chờ kết quả tại cửa khẩu có thể phát sinh thêm thời gian lưu container, lưu bãi và chi phí logistics, trong khi doanh nghiệp đã có hệ thống kho bảo quản phù hợp và có khả năng kiểm soát nguyên trạng lô hàng.

**2. Đề xuất**

Đề nghị sửa quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 26 như sau:

*“Trường hợp đáp ứng yêu cầu kiểm tra hồ sơ và thực trạng hàng hóa, theo đề nghị của chủ hàng, Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu cấp Giấy chứng nhận vận chuyển để chủ hàng vận chuyển hàng hóa về kho bảo quản đã khai báo. Tùy theo đề nghị của chủ hàng, việc lấy mẫu xét nghiệm có thể được*

thực hiện tại cửa khẩu, nơi tập kết hàng hóa hoặc tại kho bảo quản của chủ hàng. Trường hợp lấy mẫu tại kho bảo quản, lô hàng được niêm phong hoặc áp dụng biện pháp kiểm soát phù hợp theo yêu cầu của Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu. Chủ hàng chịu trách nhiệm bảo đảm nguyên trạng lô hàng, điều kiện bảo quản, truy xuất nguồn gốc và không được đưa hàng ra sử dụng, lưu thông trước khi có kết quả kiểm dịch đạt yêu cầu.”

### 3. Lý do

#### a) Quy định của Việt Nam:

- Dự thảo Thông tư đã thiết kế cơ chế cho phép sản phẩm động vật thủy sản NK được vận chuyển về kho bảo quản của doanh nghiệp theo đề nghị của chủ hàng; đồng thời quy định doanh nghiệp chịu trách nhiệm trong việc vận chuyển, bảo quản hàng hóa.

Như vậy, việc tổ chức lấy mẫu tại kho bảo quản của doanh nghiệp, nếu đi kèm với các điều kiện kiểm soát về nguyên trạng, niêm phong, truy xuất và bảo quản, sẽ **không làm thay đổi mục tiêu kiểm soát kiểm dịch**, mà chỉ thay đổi địa điểm thực hiện lấy mẫu từ cửa khẩu/nơi tập kết sang kho bảo quản phù hợp.

- Nguyên tắc lấy mẫu quy định tại Phụ lục XVII của Dự thảo “**Quy trình kiểm tra, lấy mẫu kiểm dịch lô hàng sản phẩm động vật thủy sản**” cũng đã xác định rõ: “*Việc lấy mẫu phải bảo đảm khoa học, nhanh chóng, thuận tiện...*”. Việc cho phép lấy mẫu tại kho bảo quản có đủ điều kiện của doanh nghiệp là giải pháp phù hợp để hiện thực hóa nguyên tắc này trên thực tế.
- Cách tiếp cận này cũng phù hợp với chủ trương cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng **tạo thuận lợi cho hoạt động xuất NK nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước**, phù hợp với mục tiêu cắt giảm chi phí tuân thủ, rút ngắn thời gian thông quan theo chủ trương cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ. Đồng thời, quy định này cũng thống nhất với nguyên tắc quản lý rủi ro đã được áp dụng trong nhiều lĩnh vực kiểm tra chuyên ngành khác, theo đó doanh nghiệp được tự chịu trách nhiệm trong quá trình chờ kết quả kiểm tra.

#### b) Thông lệ và quy định quốc tế:

Thông lệ quốc tế và các tiêu chuẩn của WOHAT đều định hướng quản lý kiểm dịch trên cơ sở đánh giá nguy cơ dịch bệnh, bảo đảm tương xứng với mức độ rủi ro của lô hàng và tạo thuận lợi cho thương mại an toàn. Theo đó, cơ quan có thẩm quyền có thể lựa chọn áp dụng các biện pháp kiểm soát phù hợp đối với lô hàng NK khi đã bảo đảm yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, duy trì nguyên trạng hàng hóa và khả năng giám sát trong suốt quá trình kiểm dịch.

#### c) Thực tiễn triển khai:

Việc cho phép lấy mẫu tại kho doanh nghiệp theo đề nghị của doanh nghiệp sẽ giúp **giảm thời gian lưu container/lưu bãi tại cửa khẩu, hạn chế đứt gãy chuỗi lạnh và giảm chi phí logistics**, trong khi cơ quan kiểm dịch vẫn trực tiếp thực hiện lấy mẫu và quyết định việc cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trên cơ sở kết quả kiểm tra, xét nghiệm.

## II. VỀ QUY ĐỊNH ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH VÀ CẤP "VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KIỂM DỊCH" ĐỐI VỚI HÀNG NK

### 1. Vấn đề vướng mắc:

Mục c Khoản 1 Điều 10 của Dự thảo quy định:

**“Điều 10. Kiểm dịch động vật trên cạn NK (trừ trường hợp quy định tại Điều 15 Thông tư này)**

c) ... Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ căn cứ tình hình dịch bệnh, hệ thống quản lý giám sát dịch bệnh, giám sát vệ sinh thú y của nước XK và các thông tin khác (nếu có), Cục Chăn nuôi và Thú y ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện kiểm dịch gửi cho chủ hàng và cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu;”

Chỉ sau khi có văn bản hướng dẫn thực hiện kiểm dịch nói trên, chủ hàng mới được thực hiện khai báo kiểm dịch và đưa hàng về kiểm dịch.

Quy định này áp dụng chung cho mọi lô hàng NK, kể cả đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản có xuất xứ từ quốc gia, vùng lãnh thổ hoặc cơ sở sản xuất đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam đánh giá, công nhận và đưa vào Danh mục được phép XK vào Việt Nam. Đối với các trường hợp này, việc tiếp tục yêu cầu chủ hàng phải xin “*văn bản hướng dẫn thực hiện kiểm dịch*” cho từng lô hàng, dù thực chất không phát sinh nội dung đánh giá rủi ro mới nào so với việc đánh giá đã thực hiện khi đưa quốc gia/cơ sở vào Danh mục, tạo thêm một bước thủ tục hành chính mang tính hình thức, trùng lặp, có tính chất như một loại “*giấy phép con*” cho từng lô hàng, làm kéo dài thời gian chuẩn bị NK của doanh nghiệp (tối thiểu 03 ngày làm việc trước khi được phép khai báo kiểm dịch tại cửa khẩu),

Quy định này đang tạo ra một thủ tục hành chính trùng lặp, không cần thiết, đặc biệt đối với các lô hàng có nguồn gốc từ quốc gia, cơ sở sản xuất đã nằm trong Danh mục được cấp phép NK vào Việt Nam.

**2. Đề xuất:**

Đề nghị Ban soạn thảo xem xét đơn giản hóa bước đăng ký và ban hành “*Văn bản hướng dẫn thực hiện kiểm dịch*” đối với hàng hóa có nguồn gốc từ quốc gia, vùng lãnh thổ và cơ sở sản xuất đã được chấp thuận XK vào Việt Nam và không có thay đổi về điều kiện kiểm dịch, theo hướng:

- Chủ hàng thực hiện khai báo kiểm dịch trực tiếp với Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu trên Cổng thông tin một cửa quốc gia trước khi hàng đến cửa khẩu.
- Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu, trên cơ sở Danh mục được cấp phép và các quy định hiện hành, tiến hành kiểm tra hồ sơ và thực hiện kiểm dịch theo đúng quy trình.
- Cơ chế cấp văn bản hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y chỉ được áp dụng đối với **các trường hợp cần có hướng dẫn hoặc biện pháp kiểm dịch riêng trên cơ sở đánh giá nguy cơ** như trường hợp NK từ quốc gia/cơ sở chưa nằm trong Danh mục được phép XK vào Việt Nam hoặc trường hợp có yêu cầu kiểm soát đặc biệt do tình hình dịch bệnh.

**3. Lý do:**

a. Theo quy định của Việt Nam:

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP) yêu cầu thủ tục hành chính phải bảo đảm tính hợp lý, không tạo thủ tục trùng lặp, không phát sinh chi phí tuân thủ không cần thiết cho tổ chức, cá nhân.

- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và các Nghị quyết của Chính phủ hằng năm về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia đều xác định mục tiêu cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, không đặt thêm thủ tục, điều kiện không cần thiết.

*b. Theo thông lệ quốc tế*

- Điều 8 và Phụ lục C của Hiệp định SPS của WTO quy định thủ tục kiểm soát, kiểm tra, phê duyệt không được yêu cầu thông tin nhiều hơn mức cần thiết và phải được giới hạn ở mức hợp lý. Việc yêu cầu phê duyệt riêng cho từng lô hàng đối với nguồn hàng đã được đánh giá, công nhận ở cấp quốc gia/cơ sở là chưa phù hợp với nguyên tắc này.
- Cách tiếp cận dựa trên rủi ro cũng phù hợp với nguyên tắc của WAOH về phân tích nguy cơ NK, theo đó biện pháp quản lý cần được xây dựng trên cơ sở đặc tính của hàng hóa, nguồn gốc và các biện pháp giảm thiểu nguy cơ phù hợp

*c. Thực tiễn thực thi:*

- Các quốc gia và cơ sở sản xuất có tên trong Danh mục được phép XK vào Việt Nam đều đã trải qua quá trình thẩm định năng lực kiểm soát dịch bệnh nghiêm ngặt từ cơ quan thẩm quyền Việt Nam. Việc phải xin lại "*hướng dẫn kiểm dịch*" cho từng lô hàng không mang lại thêm giá trị về mặt quản lý rủi ro an toàn dịch bệnh, nhưng lại làm gia tăng khối lượng công việc hành chính cho chính Cục Chăn nuôi và Thú y. Điều này tạo ra gánh nặng về thủ tục hành chính không đáng có.
- Việc bỏ một bước trung gian trong trường hợp đã có đủ căn cứ quản lý sẽ không làm giảm yêu cầu kiểm soát kiểm dịch, mà chỉ giúp tổ chức lại quy trình theo hướng giảm thủ tục, giảm thời gian xử lý và xác định rõ hơn trách nhiệm của từng cơ quan trong từng khâu.
- Đối với doanh nghiệp, việc cắt giảm thủ tục này sẽ giúp rút ngắn ít nhất 03 ngày làm việc, giúp doanh nghiệp chủ động hoàn toàn trong việc đặt tàu, làm thủ tục thông quan và kịp thời đưa nguyên liệu vào sản xuất.

Hiệp hội VASEP và cộng đồng doanh nghiệp thủy sản trân trọng đề nghị Bộ NNMT, Cục Chăn nuôi và Thú y và Ban soạn thảo xem xét, tiếp thu các ý kiến góp ý nêu trên để Dự thảo Thông tư khi ban hành vừa bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và thông lệ quốc tế, vừa tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành thủy sản Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng TV CC TTHC;
- Ban Thường vụ HH;
- BCH và BKT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

**TUO. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI**

**TỔNG THƯ KÝ**



**Nguyễn Hoài Nam**

